

Số: /BVĐKĐN-VTTBYT
V/v mời chào giá máy móc, thiết bị y tế.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Quý công ty

Bệnh viện đa khoa Đồng Nai có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm máy móc, thiết bị y tế, kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện đa khoa Đồng Nai với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá

Bệnh viện đa khoa Đồng Nai (Địa chỉ: Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Tam Hiệp, thành phố Đồng Nai).

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá

Họ tên: Hoàng Thị Toàn

Chức vụ: Nhân viên

Số điện thoại: (02518) 825 606

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện

Địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế (P334), Bệnh viện đa khoa Đồng Nai (Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Tam Hiệp, thành phố Đồng Nai).

(Lưu ý: Có giấy giới thiệu khi gửi báo giá trực tiếp).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 16 giờ 30 phút ngày 12/6/2026.

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 12/6/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị: (theo phụ lục đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai (Địa chỉ: Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Tam Hiệp, thành phố Đồng Nai).

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng

- Hình thức thanh toán: chuyển khoản; đồng tiền thanh toán: VNĐ.

- Thời hạn thanh toán: Theo thỏa thuận trong hợp đồng.

4. Hồ sơ chào giá của nhà thầu gồm các tài liệu sau

- + Bảng chào giá có ký tên, đóng dấu (*theo biểu mẫu đính kèm*);
- + Báo giá thể hiện cụ thể mức % thuế VAT và số tiền thuế tương ứng;
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác (bắt buộc);
- + Hợp đồng tương tự gần nhất hoặc kết quả trúng thầu gần nhất tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Chất lượng hàng hóa: mới 100%, chưa qua sử dụng, năm sản xuất 2025 trở về sau, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.
- + Thời gian bảo hành: chi tiết theo từng máy móc, thiết bị y tế (*theo danh mục chi tiết đính kèm*).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Ban Giám đốc BV;
 - Website BV;
 - <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>;
 - Lưu: VT, VTTBYT.
- (ToanHT)

GIÁM ĐỐC**Ngô Đức Tuấn**

DANH MỤC

(Đính kèm Công văn số: /BVĐKĐN-VTTBYT ngày tháng năm 2026
của Bệnh viện đa khoa Đồng Nai)

Stt	Danh mục mời chào giá	ĐVT	Số lượng
01	Máy ly tâm	Máy	02
02	Tủ bảo quản âm sâu	Cái	03
03	Tủ lạnh trữ máu	Cái	01
04	Tủ lạnh bảo quản vacxin và hóa chất	Cái	01
05	Tủ âm	Cái	01
	Tổng cộng		08

A. MÁY LY TÂM (Số lượng: 01 Máy)**I. Yêu cầu chung:**

- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau
- Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương.
- Xuất xứ: G7
- Nguồn điện cung cấp: theo tiêu chuẩn điện áp Việt Nam.
- Môi trường hoạt động: phù hợp với điều kiện khí hậu, môi trường tại Việt

Nam

II. Cấu hình:

- Máy chính: 01 cái
- Rotor văng ≥ 4 vị trí : ≥ 01 cái
- Giỏ mang: ≥ 04 cái
- Nắp giỏ mang: ≥ 04 cái
- Adapter ≥ 16 vị trí cho ly tâm ống máu: ≥ 04 cái
- Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ
- Cấu hình ly tâm được tối đa ≥ 64 ống máu 5 ml

III. Tính năng kỹ thuật:

- Có thể lựa chọn ≥ 8 loại rotor khác nhau
- Thao tác dễ dàng với bàn phím và nút điều khiển
- Bộ nhớ có thể lưu trữ ≥ 98 chương trình cài đặt
- Có ≥ 9 giai đoạn tăng tốc và giảm tốc riêng biệt
- Vỏ và nắp máy cấu tạo bằng kim loại hoặc tốt hơn
- Có ngõ quan sát trên nắp máy
- Có thể khóa nắp một tay
- Có bảo vệ nắp chống rơi

- Có tính năng mở khóa nắp khẩn cấp
 - Buồng bên trong bằng thép không gỉ
 - Tự động nhận diện rotor
 - Động cơ không chổi than
 - Hiện thị lỗi trên màn hình
 - Tự tắt máy khi không cân bằng
 - Bảng điều khiển hiển thị giá trị thực tế của tất cả các tham số
 - Có âm báo sau khi hoàn thành quá trình chạy ly tâm
 - **Thông số máy chính:**
 - Tiêu thụ điện năng: ≤ 650 VA
 - Công suất ly tâm tối đa: $\geq 4 \times 290$ ml
 - Tốc độ ly tâm tối đa: $\geq 15,000$ vòng/phút, bước cài đặt: ≤ 10 vòng/phút
 - Lực ly tâm tối đa: $\geq 24,400$ RCF, bước cài đặt: ≤ 1 RCF
 - Thời gian ly tâm: Cài đặt $\leq 1 - \geq 99$ giờ 59 phút 59 giây hoặc chạy liên tục hoặc ly tâm chu kỳ ngắn
 - Máy ly tâm có thể cài đặt được ≥ 3 khóa chương trình khi chạy
 - Có chế độ để ngăn chặn thay đổi khóa chương trình khi máy đang chạy
 - **Thông số Rotor:**
 - Tốc độ ly tâm tối đa: $\geq 5,000$ vòng/phút
 - Lực ly tâm tối đa: $\geq 4,800$ RCF
 - Công suất ly tâm tối đa: $\geq 4 \times 290$ ml
 - Thời gian tăng tốc: ≤ 45 giây
 - Thời gian giảm tốc: ≤ 30 giây
 - Góc rotor: 90°
- IV. Yêu cầu khác:**
- Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng.
 - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu.
 - Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
 - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh + Việt), Tài liệu bảo trì (Anh). Có văn bản cam kết cung cấp đầy đủ khi giao hàng.
 - Có cam kết cung cấp chứng chỉ chất lượng CQ và chứng chỉ xuất xứ CO khi bàn giao.

B. TỦ BẢO QUẢN ÂM SÂU (Số lượng: 03 cái)

I. Yêu cầu chung:

- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau
- Đạt tiêu chuẩn: ISO 9001 hoặc tương đương.
- Nguồn điện cung cấp: theo tiêu chuẩn điện áp Việt Nam.
- Môi trường hoạt động: phù hợp với điều kiện khí hậu, môi trường tại Việt Nam

II. Cấu hình:

- Thân tủ chính: 01 cái

- Kệ bằng thép không gỉ: 03 cái
- Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ

III. Tính năng kỹ thuật:

- Thể tích sử dụng: ≥ 400 lít
- Khoảng nhiệt độ của tủ: -40°C đến -86°C
- Độ chính xác nhiệt độ: $\leq 0.1^{\circ}\text{C}$
- Độ đồng đều nhiệt độ: $\leq \pm 3.0^{\circ}\text{C}$
- Dao động nhiệt độ: $\leq 3.5^{\circ}\text{C}$
- Hệ thống làm lạnh kép
- Máy nén: ≥ 2
- Bình ngưng: ≥ 2
- Dàn bay hơi độc lập: ≥ 2
- Cửa bên trong: ≥ 2
- Cổng USB xuất dữ liệu, cổng kết nối RS485
- Có chức năng báo động trong trường hợp mất nguồn.
- Cảnh báo: Nhiệt độ cao/thấp, mất điện, cửa mở quá thời gian, pin yếu, nhiệt độ môi trường ngoài phạm vi, bình ngưng bẩn/tắc nghẽn, điện áp bất thường, sự cố máy nén, sự cố cảm biến.
- Chất làm lạnh: hỗn hợp chất làm lạnh (R50, R290, R600a, R1150) hoặc tương đương
- Vật liệu cách nhiệt: Xốp polyurethane không chứa CFC kết hợp với tấm cách nhiệt chân không dày ≥ 25 mm hoặc tương đương
- Gioăng cửa: ≥ 5 lớp bằng silicone hoặc tương đương
- Cấu tạo bên ngoài: thép phủ sơn tĩnh điện chống ăn mòn hoặc tương đương
- Cấu tạo bên trong: thép không gỉ hoặc tương đương
- Màn hình điều khiển: cảm ứng LCD ≥ 7 inch hoặc tương đương
- Tự động ghi lại nhiệt độ với khoảng thời gian có thể điều chỉnh. Dữ liệu có thể trích xuất dưới định dạng PDF và CSV hoặc tương đương
- Cổng truy cập mẫu đường kính 25 mm: ≥ 2
- Cổng cân bằng áp suất có gia nhiệt: tự động cân bằng áp suất chân không sau khi đóng cửa, giảm thời gian chờ
- Bánh xe xoay có chốt hãm và chiều cao điều chỉnh được giúp ổn định trên bề mặt không bằng phẳng

IV. Yêu cầu khác:

- Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng.
 - Thời gian bảo hành: ≥ 24 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu.
 - Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
 - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh + Việt), Tài liệu bảo trì (Anh). Có văn bản cam kết cung cấp đầy đủ khi giao hàng.
 - Có cam kết cung cấp chứng chỉ chất lượng CQ và chứng chỉ xuất xứ CO khi bàn giao.
-

C. TỦ LẠNH TRỮ MÁU (Số lượng: 01 cái)

I. Yêu cầu chung:

- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau
- Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương.
- Xuất xứ: G7
- Nguồn điện cung cấp: theo tiêu chuẩn điện áp Việt Nam.
- Môi trường hoạt động: phù hợp với điều kiện khí hậu, môi trường tại Việt Nam

II. Cấu hình:

- Tủ chính: 1 cái
- Khay kéo để túi máu: ≥ 6 cái
- Chìa khóa cửa tủ: 1 bộ
- Recorder ghi nhiệt độ: 1 bộ
- Hướng dẫn sử dụng: 1 quyển

III. Tính năng kỹ thuật:

- Dung tích: ≥ 600 lít, dạng tủ đứng
- Khả năng trữ ≥ 350 túi máu (loại 450 ml)
- Vật liệu bên ngoài: thép mạ kẽm với lớp sơn tĩnh điện bên ngoài
- Vật liệu bên trong: thép mạ kẽm với lớp sơn tĩnh điện bên ngoài
- Cửa ngoài: cửa bên ngoài làm bằng khung thép có lớp cách nhiệt và một khoảng đục kính đôi cho phép quan sát mẫu từ bên ngoài mà không cần mở cửa tủ. Cửa ngoài có lớp seal từ tính ngăn chặn sự rò rỉ hơi lạnh
- Tủ có 1 khóa cửa ngoài tích hợp.
- Cửa trong: Tủ có ≥ 3 cánh cửa trong bằng nhựa Acrylic trong suốt hoặc bằng kính cường lực
- Bên trong có ≥ 6 khay kéo bằng thép không gỉ.
- Cách nhiệt bằng lớp PUF bọt cứng
- Tủ có cổng kết nối cho phép đưa đầu dò nhiệt độ từ bên ngoài vào bên trong tủ
- Điều khiển nhiệt độ bằng hệ thống điều khiển vi xử lý
- Hiển thị nhiệt độ kỹ thuật số. Có thể hiệu chỉnh nhiệt độ thông qua bảng điều khiển
- Cảm biến nhiệt độ: ≥ 2 cảm biến nhiệt độ được đặt trong vật chứa chất lỏng có hình dạng túi máu để theo dõi nhiệt độ tủ
- Nhiệt độ điều khiển: $4^{\circ}\text{C} \pm 1,5^{\circ}\text{C}$.
- Máy nén kín
- Chất làm lạnh: HFC hoặc tương đương
- Tủ có quạt tuần hoàn khí lớn, giúp phục hồi nhiệt độ nhanh sau khi mở cửa
- Khử tuyết hoàn toàn tự động
- Bên trong có đèn chiếu sáng. Đèn chiếu sáng có thể bật tắt từ bảng điều khiển
- Tủ có 4 bánh xe giúp di chuyển dễ dàng
- Hệ thống cảnh báo:

- + Báo động bằng đèn và âm báo về tình trạng nhiệt độ cao (6°C), thấp (2°C)
- + Báo động bằng đèn và âm báo về tình trạng bất thường của cảm biến nhiệt độ
- + Báo động bằng đèn và âm báo về tình trạng mất nguồn. Pin báo động tự sạc
- + Cảnh báo cửa mở và âm báo
- + Đèn và âm báo được kích hoạt lại sau một khoảng thời gian kể từ khi cảnh báo dừng nếu nguyên nhân báo động vẫn còn.
- + Thông báo thay thế phụ kiện

IV. Yêu cầu khác:

- Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng.
- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu.
- Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh + Việt), Tài liệu bảo trì (Anh). Có văn bản cam kết cung cấp đầy đủ khi giao hàng.
- Có cam kết cung cấp chứng chỉ chất lượng CQ và chứng chỉ xuất xứ CO khi bàn giao.

D. TỦ LẠNH BẢO QUẢN HÓA CHẤT (Số lượng: 01 cái)

I. Yêu cầu chung:

- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau
- Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương.
- Nguồn điện cung cấp: theo tiêu chuẩn điện áp Việt Nam.
- Môi trường hoạt động: phù hợp với điều kiện khí hậu, môi trường tại Việt Nam

II. Cấu hình:

- Tủ chính: 1 cái
- Kệ đỡ mẫu: ≥ 6 cái
- Chìa khóa cửa tủ: 1 bộ
- Hướng dẫn sử dụng: 1 quyển

III. Tính năng kỹ thuật:

- Dung tích: ≥ 300 lít
- Khoảng nhiệt độ điều khiển: $\leq 2^{\circ}\text{C}$ đến $\geq 14^{\circ}\text{C}$
- Nhiệt độ tối thiểu/ tối đa được hiển thị tự động 12/24 giờ một lần
- Tất cả các điều kiện cảnh báo được hiển thị và ghi lại
- Lịch sử báo động và hoạt động của tủ có thể được tải qua cổng USB hoặc tải lên đám mây
- Hiển thị nhiệt độ kỹ thuật số ở mức $\leq 0.1^{\circ}\text{C}$
- Vật liệu bên ngoài tủ: làm bằng thép được sơn phủ hoặc tương đương
- Vật liệu trong buồng tủ: làm bằng thép được sơn phủ hoặc tương đương
- Cách nhiệt bằng lớp cách nhiệt PUF (Polyurethane foam) hoặc tương đương
- Bên trong tủ có ≥ 6 kệ đỡ bằng thép dạng lưới. Khả năng tải mỗi kệ $\geq 20\text{kg}$
- Bên trong chiếu sáng bằng đèn LED hoặc đèn huỳnh quang, tự động bật/tắt khi cửa mở/đóng và có thể được điều khiển từ bảng điều khiển

- Máy nén sử dụng công nghệ Inverter.
- Chất làm lạnh: Hydrocarbon hoặc tương đương
- Dàn lạnh của tủ lạnh luôn hoạt động ở trên mức đóng băng ngăn không cho vaccine và vật phẩm phòng thí nghiệm bị đóng băng
- Có chức năng báo động trong trường hợp mất nguồn.
- Bộ nhớ tĩnh điện (sao lưu chương trình cài đặt khi mất điện)

IV. Yêu cầu khác:

- Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng.
- Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu.
- Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh + Việt), Tài liệu bảo trì (Anh). Có văn bản cam kết cung cấp đầy đủ khi giao hàng.
- Có cam kết cung cấp chứng chỉ chất lượng CQ và chứng chỉ xuất xứ CO khi bàn giao.

E. TỦ ẤM (Số lượng: 01 cái)

I. Yêu cầu chung:

- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau
- Đạt tiêu chuẩn: ISO 9001, ISO 13485 hoặc tương đương.
- Nguồn điện cung cấp: theo tiêu chuẩn điện áp Việt Nam.
- Môi trường hoạt động: phù hợp với điều kiện khí hậu, môi trường tại Việt

Nam

II. Cấu hình:

- Thân tủ chính: 01 cái
- Van điều áp 02 cấp: 01 cái
- Khay để mẫu: 04 cái
- Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ

III. Tính năng kỹ thuật:

- Thể tích sử dụng: ≥ 170 lít
- Khoảng nhiệt độ: $\leq + 5$ °C trên nhiệt độ môi trường đến ≥ 60 °C
- Độ đồng đều nhiệt độ: $\leq \pm 0.35$ °C
- Độ chính xác nhiệt: $\leq \pm 0.1$ °C
- Khả năng hồi phục nhiệt độ sau 30 giây cửa mở (98% giá trị ban đầu): ≤ 5 phút
- Hệ thống điều khiển CO₂: Bộ vi xử lý hoặc tương đương
- Cảm biến CO₂: cảm biến hồng ngoại, được thiết kế đảm bảo độ chính xác và độ bền cao, có khả năng chịu nhiệt
- Khoảng CO₂: $0 - \leq 19.5\%$
- Độ chính xác CO₂: $\leq \pm 0.1\%$
- Khả năng hồi phục CO₂ sau 30 giây cửa mở (98% giá trị ban đầu), loại tủ cơ bản: ≤ 5 phút
- Số khay để mẫu tối đa: 07

- Khối lượng tối đa trên mỗi khay: $\geq 11\text{kg/khay}$
- Màng lọc ULPA hiệu quả lọc $\geq 99.999\%$, buồng đạt cấp độ sạch tương đương theo tiêu chuẩn ISO Class 5 trong ≤ 11 phút sau khi đóng cửa
- Bộ lọc khí đầu vào $\leq 0.2\mu\text{m}$ đảm bảo rằng khí đi vào buồng không có tạp chất, duy trì độ tinh khiết của môi trường bên trong tủ
- Thân tủ bằng thép mạ kẽm sơn tĩnh điện, có khả năng kháng khuẩn hoặc tương đương
- Cấu trúc bên trong tủ làm bằng thép không gỉ hoặc tương đương
- Kệ thép không gỉ đục lỗ; các góc buồng bo tròn giảm thiểu kẽ hở dễ dàng vệ sinh
- Tích hợp cổng USB: thuận tiện cho trích xuất dữ liệu và nâng cấp phần mềm
- Màn hình đồ họa tích hợp cung cấp khả năng theo dõi theo thời gian thực, dữ liệu dễ đọc, dễ sử dụng ngay cả khi đeo găng tay
- Có chức năng báo động trong trường hợp mất nguồn.
- Tính năng nhắc nhở bảo trì

IV. Yêu cầu khác:

- Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng.
- Thời gian bảo hành: ≥ 24 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu.
- Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất.
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh + Việt), Tài liệu bảo trì (Anh). Có văn bản cam kết cung cấp đầy đủ khi giao hàng.
- Có cam kết cung cấp chứng chỉ chất lượng CQ và chứng chỉ xuất xứ CO khi bàn giao.

Ghi chú: *Tính năng kỹ thuật nêu trên chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà cung ứng chào giá; bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong tính năng kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Do đó, Nhà cung ứng có thể chào giá những hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.*

CÔNG TY:.....
ĐỊA CHỈ:
MÃ SỐ THUẾ:....
SỐ ĐIỆN THOẠI LIÊN HỆ:.....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai

Địa chỉ: Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Tam Hiệp, thành phố Đồng Nai.

Theo Công văn mời chào giá số: /BVĐKĐN-VTTBYT ngày tháng năm 2026 của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Mã hàng hóa (Model)	Hãng/ Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Xuất xứ	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Năm sản xuất	Mã HS của hàng hóa	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thuế VAT (...%)	Thành tiền sau thuế VAT (VNĐ)
						Đính kèm phụ lục chi tiết						(Ghi rõ % VAT và số tiền tương đương)	

- Báo giá này có hiệu lực trong vòng 180 ngày kể từ ngày 12/6/2026.

- Chúng tôi cam kết:

+ Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

+ Giá trị của thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

+ Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ngày... tháng... năm
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)